

Số: 08 /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010;

Căn cứ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ;

Căn cứ Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 29/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Kế hoạch 150/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ;

Căn cứ Công văn số 4004/UBND-NC ngày 10/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thông qua kiểm tra để đánh giá ưu điểm, mặt tích cực; đồng thời phát hiện những thiếu sót, khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công vụ, từ đó góp phần ngăn ngừa hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ và đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, khẩn trương, đúng thời gian và quy định của pháp luật.

- Tiếp tục nâng cao về trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng phục vụ doanh nghiệp và công dân của các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo, tác phong, lễ l貌 làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của doanh nghiệp và công dân. Tổng hợp, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không phù hợp.

2. Yêu cầu:

- Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo đúng pháp luật, chính xác, khách quan và trung thực; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, có dư luận gây phiền hà, những nhiễu, vi phạm đạo đức công vụ, có biểu hiện buông lỏng công tác quản lý, không làm tròn trách nhiệm người đứng đầu.

- Không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra công vụ.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Các Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn (gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương).

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức:

- Công tác chỉ đạo, xây dựng văn bản chỉ đạo, quy định, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức về kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

- Thực hiện chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ, nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị:

+ Tuân thủ nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị;

+ Chấp hành thời gian, giờ giấc làm việc hành chính;

+ Việc thực hiện đạo đức công vụ, giao tiếp, ứng xử trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức;

+ Tình trạng cán bộ, công chức, viên chức sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực và đeo thẻ khi làm việc;

+ Tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc;

+ Tình trạng sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền;

+ Tình trạng chậm trễ, nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và công dân.

2. Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình công tác và các chỉ đạo, nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm 2024. Đối với các xã, phường, thị trấn, tiến hành kiểm tra việc thực hiện các chỉ đạo, nhiệm vụ được UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện giao trong năm.

3. Kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp và công dân:

- Công tác tham mưu, đề xuất và lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định về trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC) cho doanh nghiệp và công dân.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành hoặc bãi bỏ các TTHC không phù hợp phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế (nếu có).

- Việc tổ chức vận hành, bố trí cơ sở vật chất, cán bộ thực hiện giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

- Việc công bố, niêm yết công khai TTHC theo quy định (số lượng TTHC một phần và toàn trình), việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC.

- Công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho doanh nghiệp và công dân; thực hiện công khai danh sách các doanh nghiệp và công dân giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn theo quy định.

- Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC (tính đến thời điểm Đoàn kiểm tra công vụ đến kiểm tra).

- Việc hướng dẫn doanh nghiệp và công dân thực hiện đánh giá mức độ hài lòng đối với tác phong, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc thực hiện trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức. Kiểm tra việc tuân thủ về trình tự, hồ sơ, điều kiện theo quy định đối với hồ sơ đã giải quyết, chậm giải quyết và từ chối giải quyết.

- Công tác phối hợp với các bên liên quan để giải quyết hồ sơ, công việc đối với công dân và doanh nghiệp.

4. Kiểm tra việc tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về kỷ cương, kỷ luật trong thi hành công vụ, nhiệm vụ liên quan đến công dân và doanh nghiệp.

IV. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc theo thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân.

2. Kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất (không thông báo trước thời gian và địa điểm kiểm tra).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí không tự chủ của cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Đoàn Kiểm tra công vụ, được áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

Là cơ quan thường trực của Đoàn Kiểm tra công vụ của tỉnh, có trách nhiệm:

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công vụ của tỉnh để tiến hành hoạt động kiểm tra công vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Đoàn kiểm tra công vụ của tỉnh.
- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công vụ; báo cáo thực hiện các nội dung kiểm tra công vụ và các tài liệu kiểm chứng có liên quan.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra công vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Đoàn kiểm tra công vụ của tỉnh:

- Đoàn kiểm tra công vụ tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, thành phần gồm:

- + Trưởng Đoàn là Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- + Phó Trưởng Đoàn là Chánh Thanh tra Sở Nội vụ;
- + Thành viên Đoàn là công chức của Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh và Sở Tư pháp.

- Căn cứ điều kiện cụ thể và nội dung chuyên đề kiểm tra công vụ, Đoàn kiểm tra công vụ của tỉnh có thể mời một số cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thuộc tỉnh cử công chức, viên chức tham gia hoạt động của Đoàn kiểm tra công vụ.

- Đoàn Kiểm tra công vụ của tỉnh có trách nhiệm tổ chức kiểm tra công vụ định kỳ hoặc đột xuất về trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo nội dung Kế hoạch này. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc xử lý các vi phạm (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

3. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện và các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh:

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra công vụ; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công vụ (Trưởng đoàn là lãnh đạo các Sở, ban ngành tỉnh và UBND cấp huyện) để kiểm tra công vụ tại cơ quan, đơn vị mình và cấp dưới trực thuộc.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở trong cơ quan và tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

- Tạo điều kiện, phối hợp tốt với Đoàn kiểm tra công vụ của tỉnh trong quá trình Đoàn tổ chức kiểm tra tại đơn vị. Báo cáo cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện kiến nghị, yêu cầu, kết luận của Đoàn kiểm tra công vụ.

- Tổng hợp kết quả các nội dung kiểm tra công vụ và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý), 06 tháng (trước ngày 15/6/2024) và cả năm (trước ngày 15/12/2023), gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết theo quy định. /

Nơi nhận: *fan*

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hương Giang
Nguyễn Hương Giang

